TÒA ÁN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 989/2024/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Vân

Ông Nguyễn Hữu Muôn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trí Đức– Kiểm sát viên.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Lê Đoàn Thục Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 602/2024/QĐST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2024.

Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã căn cứ vào Điều 217, 218, 219 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp hợp đồng hoán đổi quyền sử dụng đất", giữa:

Nguyên đơn:

1/ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1954;

2/ Bà Lý Cẩm B1, sinh năm: 1956;

Địa chỉ: B22/31 A, ấp C, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Ngọc C, sinh năm: 1992;

Địa chi: Thôn G, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ liên hệ: 79 Tỉnh lộ 8, khu phố G, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số công chứng: 000764, quyển số 03/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/3/2023).

Bị đơn: Bà Châu Thị B, sinh năm 1928 (chết ngày 28/3/2023).

Cư trú cuối cùng: C V, ấp D, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1972;

1/ Bà Lý Thị Ú, sinh năm: 1968;

2/ Ông Nguyễn Trường G, sinh năm: 1998;

Cùng địa chỉ: C V, ấp D, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 04/9/2024 của nguyên đơn ông Nguyễn Văn L, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 602/2024/QĐST-DS ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 602/2024/QĐST-DS ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

XÉT THẤY:

[1] Về thời hạn kháng cáo:

Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn L nộp trong thời hạn, đúng thủ tục và hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 12/9/2022, của nguyên đơn ông Nguyễn Văn L, bà Lý Cẩm B1 đối với bị đơn bà Châu Thị B (bút lục 66), yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Công nhận Biên bản thỏa thuận trao đổi lập ngày 28/6/2010, giữa ông Nguyễn Văn L, bà Lý Cẩm B1 với bà Châu Thị B và ông Nguyễn Văn N có hiệu lực pháp luật;

- Công nhận phần đất có diện tích ngang 8m x 20.5m thuộc thửa đất số 854, tờ bản đồ số 19; địa chỉ tại Ấp D, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sử dụng của nguyên đơn (ông Nguyễn Văn L, bà Lý Cẩm B1).

Ngày 14/10/2022, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã thụ lý vụ án "Tranh chấp hợp đồng hoán đổi quyền sử dụng đất". Theo đơn khởi kiện thì bà Châu Thị B là bị đơn, còn ông Nguyễn Văn N là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Xét theo Trích lục chứng tử số 234/2023/TLKT-BS thì bị đơn bà Châu Thị B chết ngày 28/3/2023 (bút lục 81) nên căn cứ Điều 74 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, phải triệu tập những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà B tham gia tố tụng trong vụ án này. Ông Nguyễn Văn N, chết ngày 14/3/2022 - theo Trích lục khai tử ngày 15/3/2022 (bút lục 82).

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã tiến hành xác minh, để xác định địa chỉ của các đồng thừa kế của bà B, cụ thể như sau:

Tại Công văn số 1627/UBND ngày 19/7/2023 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện C (bút lục 83), thì người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà B, gồm:*"Chồng: Nguyễn Văn G1 (chết từ lâu); con: ông Nguyễn Văn D; cư trú tại: Ấp D, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (đã chuyển sinh sống nơi khác không rõ địa chỉ); con: ông Nguyễn Văn N, đã chết năm 2022, vợ ông N là bà Lý Thị Ú, sinh năm: 1968 và con ông N là ông Nguyễn Trường G, sinh năm: 1998; cùng cư trú tại: Ấp D, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh)";*

Tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi (bút lục 86), thì bà Lý Thị M (vợ ông Nguyễn Văn N) có cung cấp thông tin:*"Bà Châu Thị B và chồng là ông Nguyễn Văn G2 có những người con như sau: Bà Nguyễn Thị N1 (B), bà Nguyễn Thị M1 (thành phố T), ông Nguyễn Văn Ú1 (Quận F), ông Nguyễn Văn D (không rõ địa chỉ); ông Nguyễn Văn N (đã chết)*".

Theo Kết quả xác minh tại Công an xã B, huyện C ngày 29/9/2023 (bút lục 121), nội dung thể hiện:*"Đương sự Nguyễn Thị N1, Nguyễn Thị M1, Nguyễn Văn Ú1, Nguyễn Văn D hiện không đăng ký thường trú, tạm trú, thực tế không còn sinh sống ở địa phương. Bỏ địa phương đi từ năm 2015 đến nay. Đi đâu làm gì không rõ. Do không có CCCD gắn chíp nên không tra cứu thông tin định danh cá nhân của 04 đương sự trên được".*

Tại Công văn số 2629 ngày 11/8/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C (bút lục 110), thì phần đất mà nguyên đơn tranh chấp: *"Thửa đất số 854, tờ bản đồ số 19 (TL KTS) thuộc bộ địa chính xã B, huyện C, hiện ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1973, CMND số: 024032759, địa chỉ thường trú: Số H đường B, tổ G, ấp F, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh và vợ là bà Nguyễn Hoàng Thi M2,sinh năm: 1986, CMND số 271815357, địa chỉ thường trú: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sử dụng*".

Tại Biên bản làm việc của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi ngày 03/6/2024; 08/7/2024; 09/8/2024 (bút lục 123, 124, 125), thì nguyên đơn ông Nguyễn Văn

L, bà Lý Cẩm B1 và người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông Phạm Ngọc C, xác nhận: nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn là bà Châu Thị B (chết) và không cung cấp được địa chỉ của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Châu Thị B.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/6/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số qui định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về việc trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án: *"Trường hợp sau khi thụ lý vụ án mà phát sinh người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì Tòa án yêu cầu nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập cung cấp địa chỉ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đó. Nếu nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập không cung cấp được địa chỉ thì có quyền yêu cầu Tòa án thu thập, xác minh địa chỉ theo quy định của pháp luật. Trường hợp Tòa án không xác định được địa chỉ thì đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của nguyên đơn, yêu cầu phản tố của bị đơn, yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có liên quan đến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đó theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, trừ trường hợp hướng dẫn tại khoản 3 Điều này."*

Như vậy, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã yêu cầu nguyên đơn cung cấp địa chỉ của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn, nhưng nguyên đơn không cung cấp được và Tòa án cũng đã tiến hành thu thập, xác minh địa chỉ mới của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bị đơn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do không xác định được địa chỉ nên Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã đình chỉ việc giải quyết vụ án theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là có cơ sở.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giữ nguyên quyết định sơ thẩm là phù hợp với nhận định trên, nên Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn L, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 602/2024/QĐST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do giữ nguyên quyết định dân sự sơ thẩm nên nguyên đơn phải chịu án phí phúc thẩm. Tuy nhiên, do nguyên đơn thuộc trường hợp người cao tuổi theo Điều 2 của Luật Người cao tuổi và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, nên ông L được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo Thông báo miễn nộp tiền tạm

ứng án phí số 99/TB -TUAP ngày 05/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 148 và điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn L:

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 602/2024/QĐST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn L được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Đoàn Nam Hà